

Số: 05 /KH-UBND

Cẩm Mỹ, ngày 07 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát
văn bản quy phạm pháp luật năm 2020**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL trên địa bàn huyện; bảo đảm tính hợp Hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật và góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương.

Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ ban hành Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn huyện, với các nội dung, cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Bảo đảm thực hiện đúng quy định pháp luật về trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương.

b) Thông qua hoạt động kiểm tra, rà soát nhằm phát hiện những văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, để kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý, nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của văn bản sau khi được ban hành.

c) Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, xử lý, rà soát theo thẩm quyền và tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hoặc khi có yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các cơ quan thông tin đại chúng.

d) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của huyện góp phần xây dựng hệ thống văn bản tại địa phương, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, kịp thời, đúng quy định pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Việc soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

b) Việc kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật phải được thực hiện theo định kỳ, thường xuyên, toàn diện, kịp thời đúng trình tự theo quy định của pháp luật. Sau khi kiểm tra có báo cáo kết quả kiểm tra và đề xuất hướng xử lý những văn bản ban hành chưa đúng pháp luật hoặc không còn phù hợp; có sự phối hợp chặt chẽ, nghiêm túc giữa cơ quan tham mưu ban hành văn bản và cơ quan được giao làm đầu mối thực hiện tự kiểm tra văn bản.

II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng văn bản QPPL

- Nội dung công việc: Nghiên cứu, rà soát các hướng dẫn của văn bản cấp trên thuộc lĩnh vực, đơn vị quản lý, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Việc soạn thảo văn bản phải thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục ban hành văn bản theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan; Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL

a) Công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật:

- Nội dung công việc: Trưởng phòng Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND huyện ban hành; Công chức Tư pháp - Hộ tịch giúp UBND cấp xã thực hiện việc tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND xã ban hành.

Tổ chức tự kiểm tra 100% văn bản QPPL ngay sau khi được ban hành trong năm 2020; khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; kiểm tra theo chuyên đề, lĩnh vực khi có sự thay đổi văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên; theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc khi điều kiện kinh tế - xã hội thay đổi. Kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ đối với các nội dung văn bản trái pháp luật, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp huyện, Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan; Văn phòng HĐND và UBND huyện; HĐND và UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Công tác kiểm tra và xử lý văn bản QPPL theo thẩm quyền:

- Nội dung công việc: Trưởng phòng Tư pháp giúp Chủ tịch UBND huyện kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan, HĐND và UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công tác rà soát văn bản QPPL

- Nội dung công việc:

- + Rà soát thường xuyên: Thực hiện rà soát khi cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản mới hoặc chỉ đạo rà soát; khi HĐND, UBND ban hành văn bản mới; tình hình phát triển kinh tế - xã hội có sự thay đổi; khi có chủ trương, chính sách mới hoặc có kết quả điều tra, khảo sát và thông tin về thực tiễn liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản được rà soát.

- + Rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực: Tổ chức rà soát các văn bản QPPL trong các lĩnh vực theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Tư pháp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Công bố văn bản hết hiệu lực

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát, công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành trong năm 2019 hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần. Tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp huyện; Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

a) Thực hiện góp ý, thẩm định các dự thảo văn bản QPPL do các cơ quan, đơn vị gửi đến kịp thời, đầy đủ theo quy định.

b) Tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND huyện ban hành và kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản QPPL để tham mưu UBND huyện kịp thời có biện pháp xử lý các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; hướng dẫn cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện rà soát, tổng hợp đề xuất biện pháp xử lý và báo cáo Chủ tịch UBND huyện.

d) Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND huyện kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL. Theo đó, kiến nghị, đề xuất xử lý các văn bản có nội dung trái pháp luật hoặc mâu thuẫn, chông chéo để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực thi hành năm 2018 của huyện Cẩm Mỹ.

e) Tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Tư pháp kết quả thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL theo quy định.

g) Phối hợp với Phòng Tài chính và Kế hoạch huyện và Văn phòng HĐND và UBND huyện bảo đảm kinh phí cho công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL.

2. Đề nghị Thường trực HĐND huyện

Chỉ đạo Ban Pháp chế HĐND huyện phối hợp với Phòng Tư pháp trong công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do HĐND huyện ban hành.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Có trách nhiệm rà soát hồ sơ văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, đơn vị tham mưu, bảo đảm thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định trước khi trình HĐND và UBND huyện ban hành.

4. Các cơ quan, đơn vị

a) Chủ động soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến và gửi Phòng Tư pháp thẩm định, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Phối hợp với Phòng Tư pháp thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, rà soát các văn bản do đơn vị tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành; thực hiện công tác báo cáo (06 tháng, năm) theo quy định.

c) Rà soát, lập danh mục văn bản QPPL do cơ quan, đơn vị tham mưu HĐND, UBND huyện ban hành hết hiệu lực một phần hoặc hết hiệu lực toàn bộ trong năm 2018, gửi Phòng Tư pháp tổng hợp, trình Chủ tịch UBND huyện công bố theo quy định.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Kịp thời thẩm định, phân bổ dự toán kinh phí thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trình UBND huyện phê duyệt.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai công tác tự kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL tại địa phương.

b) Bố trí kinh phí thực hiện công tác xây dựng, tự kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL theo quy định hiện hành.

c) Báo cáo công tác xây dựng, tự kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật của địa phương (06 tháng, năm) về Phòng Tư pháp để tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

7. Thời hạn gửi báo cáo 6 tháng, báo cáo năm

Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND cấp xã có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật về Phòng Tư pháp trước ngày **10/5/2020** (đối với báo cáo 6 tháng) và trước ngày **10/11/2020** (đối với báo cáo năm).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã bảo đảm theo quy định tại Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp tổng hợp) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT. UBND;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã;
- Chánh, Phó VP. UBND;
- Lưu: VT, TH (NC).



CHỦ TỊCH

Trần Văn Chiến

